

Số: 365/KH-THLHP

Hà Đông, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH CÔNG KHAI NĂM HỌC 2025 - 2026
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG

I. CĂN CỨ

- Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục;
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập;
- Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026;
- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GDĐT về Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;
- Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội về khung thời gian năm học 2025-2026;
- Các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT Hà Đông về tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

II. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch phát huy dân chủ tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Thực hiện công khai để người học, cán bộ - giáo viên - nhân viên, cha mẹ học sinh và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.
- Công khai minh bạch các hoạt động của nhà trường theo quy định, giúp phụ huynh, học sinh, cộng đồng hiểu và giám sát hoạt động giáo dục.
- Nâng cao trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện các quy định, chính sách giáo dục.

- Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường – phụ huynh – xã hội nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời các nội dung công khai.
- Đảm bảo thông tin công khai rõ ràng, dễ tiếp cận, được lưu trữ theo quy định.
- Cập nhật thường xuyên, định kỳ mỗi học kỳ hoặc khi có thay đổi.

III. NGUYÊN TẮC CÔNG KHAI

- Việc thực hiện công khai của nhà trường phải đảm bảo đầy đủ phải chính xác phải kịp thời và dễ dàng tiếp cận. Các nội dung hình thức và thời điểm công khai quy định trong Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Tùy từng nội dung công khai, nhà trường thực hiện các hình thức công khai trên website, có thể kết hợp công khai tại bảng tin, bảng tin phòng họp, nơi mọi người dễ quan sát, công khai tại các cuộc họp HĐSP, cuộc họp CMHS, zalo các nhóm,...

IV. NỘI DUNG CÔNG KHAI

- Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 của nhà trường.
- Cơ cấu tổ chức, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thư viện, khu vui chơi, phòng học.
- Kết quả tuyển sinh, kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.
- Tài chính - ngân sách, các khoản thu, chi, xã hội hóa giáo dục.
- Hoạt động trải nghiệm, câu lạc bộ, ngoại khóa, phong trào thi đua.
- Phản hồi, kiến nghị của phụ huynh, học sinh và kết quả xử lý.

Cụ thể:

A. Thực hiện theo quy định tại Điều 4, 5, 8, 9 của Thông tư số 09/2024/TT- BGDDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, bao gồm:

1. Thông tin chung về nhà trường (Điều 4, TT09/2024)

- 1.1. Tên cơ sở giáo dục: TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ HỒNG PHONG
- 1.2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của trường, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử.
- 1.3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp.
- 1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường.
- 1.5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của trường.
- 1.6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử (Hiệu trưởng).

2. Tổ chức bộ máy

- 2.1. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục.
- 2.2. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
- 2.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng;
- 2.4. Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy của nhà trường;
- 2.5. Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của Ban giám hiệu;
- 2.6. Các văn bản khác của trường: Chiến lược phát triển; quy chế dân chủ; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng và các quy định, quy chế nội bộ khác.

3. Thu, chi tài chính (Điều 5, TT09/2024)

- 3.1. Tình hình tài chính của trường trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:
- 3.2. Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; lệ phí và các khoản thu khác từ HS; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

3.3. Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ học sinh (trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

3.4. Các khoản thu và mức thu đối với học sinh, bao gồm: lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học trước khi tuyển sinh.

3.5. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với học sinh.

3.6. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

3.7. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

4. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động của nhà trường (Điều 8, TT09/2024)

4.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

c. Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

d. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

- Diện tích khu đất xây dựng trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị; khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Số thiết bị dạy học hiện có; đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

- Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu

đã được trường lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

b. Nhà trường thực hiện chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài (Tiếng Anh liên kết) công khai thêm các nội dung sau đây:

- Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

- Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

- Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

5. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục (Điều 9, TT09/2024)

5.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a. Kế hoạch tuyển sinh của trường, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

b. Kế hoạch giáo dục của trường;

c. Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

d. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở trường;

e. Thực đơn hằng ngày của học sinh.

5.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước.

a. Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

b. Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

c. Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình.

5.3. Cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục của nước ngoài hoặc chương trình giáo dục tích hợp thực hiện công khai thêm nội dung: số lượng học sinh đang học (chia theo số lượng học sinh là người Việt Nam, số lượng học sinh là người nước ngoài).

B. Công khai theo Điều 46 của Luật số 10/2022/QH15

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị các nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị;

2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của cơ quan, đơn vị.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan, đơn vị; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);

4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng;

5. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công; nguyên tắc, tiêu chí, căn cứ xác định danh mục dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, đơn vị, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm gồm danh mục dự án và mức vốn đầu tư công cho từng dự án; tình hình huy động các nguồn lực và nguồn vốn khác tham gia thực hiện dự án đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công;

6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên

chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị;

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan, đơn vị;

9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị;

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về những nội dung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53 của Luật này;

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của cơ quan, đơn vị;

12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật và quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

V. HÌNH THỨC CÔNG KHAI

Thực hiện theo quy định tại Điều 14, 15 của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm:

- Công khai trên cổng thông tin điện tử của nhà trường gồm các nội dung:
- Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do nhà trường thực hiện được quy định tại mục C của kế hoạch này tính đến tháng 6 hàng năm.
- Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của nhà trường tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file pdf với các nội dung tối thiểu theo quy định tại các phụ lục 1 kèm theo thông tư 09/2024.
- Việc bố trí nội dung công khai trên cổng thông tin điện tử do nhà trường quyết định đảm bảo thuận lợi cho việc truy cập tiếp cận thông tin. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu năm học mới: Nhà trường thực hiện phổ biến các nội dung công khai tại các cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới.

- Các hình thức công khai khác theo quy định của Điều 47 Luật số 10/2022/QH15.

VI. THỜI GIAN CÔNG KHAI (ĐIỀU 15, TT09/2024)

1. Thời điểm công khai

1.1. Công bố công khai các nội dung theo quy định Mục C của Kế hoạch này trước ngày 30 tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức.

1.2. Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024 trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

3. Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2 của Điều 15, TT09, nhà trường phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

VII. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Tháng 8/2025: Công khai thông tin tuyển sinh, nhân sự, cơ sở vật chất, chính sách.

- Tháng 9/2025: Công khai kế hoạch giáo dục, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Tháng 01/2026: Công khai kết quả học kỳ I, báo cáo tài chính giữa năm.

- Tháng 5/2026: Công khai kết quả học kỳ II, tổng kết năm học, báo cáo thu chi.

- Tháng 6/2026: Báo cáo tổng kết công khai năm học, lưu hồ sơ và lập kế hoạch công khai năm sau.

VIII. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng: Chỉ đạo chung, chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung công khai.

- Phó Hiệu trưởng: Phụ trách nội dung công khai chuyên môn, tài chính, học phí.

- Bộ phận CNTT: Cập nhật thông tin trên website, lưu hồ sơ công khai.

- Giáo viên chủ nhiệm: Thông tin, phổ biến tới học sinh, phụ huynh.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Phối hợp giám sát, phản hồi, hỗ trợ công khai.
- Kế toán - Văn thư: Cập nhật và lưu trữ hồ sơ công khai theo quy định.

Cụ thể:

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch công khai.
- Tổ chức thực hiện, tổng kết, đánh giá công tác công khai và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công khai trong việc thực hiện tổng kết, đánh giá công tác năm học và phương hướng, nhiệm vụ năm học tiếp theo của nhà trường.
- Xử lý các ý kiến phản hồi sau công khai theo đúng quy trình; Thông báo lại kết quả sau khi xử lý ý kiến thắc mắc.
- Hàng tháng thông báo tới 100% CB-GV-NV kết quả thực hiện công khai và giải quyết thắc mắc sau công khai trong cuộc họp hội đồng Sư phạm.
- Thông báo kết quả công khai tùy theo từng nội dung công khai: tại bảng tin phòng hội đồng, bảng thông báo ngoài sân trường, tại cuộc họp hội đồng, trên website của trường, tại cuộc họp CMHS...
- Báo cáo về công tác công khai khi có yêu cầu bằng của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm các thành viên thực hiện nhiệm vụ công khai

- Nắm rõ trách nhiệm được phân công thực hiện trong biểu ND công khai.
- Nắm rõ nội dung công khai, nguyên tắc công khai, thời gian công khai.
- Thực hiện việc công khai đúng quy định: về nội dung, thời gian, địa điểm, quy trình công khai.
- Thu thập các thông tin phản hồi, ý kiến, khiếu nại, tố cáo... chuẩn bị cho việc giải đáp trả lời ý kiến thắc mắc khiếu nại, tố cáo khi được giao nhiệm vụ.
- Tổng hợp hồ sơ kết thúc công khai.
- Lưu hồ sơ theo quy định.

3. Trách nhiệm của người làm chứng

- Thực hiện việc làm chứng khách quan đúng thực chất.
- Khi có khiếu nại tố cáo việc thực hiện công khai, người làm chứng cần giữ vững lập trường chứng thực sự việc trung thực khách quan đúng pháp luật.

4. Trách nhiệm của cán bộ giáo viên nhân viên

Giám sát việc thực hiện công khai của Hiệu trưởng. Có ý kiến phản hồi kịp thời khi có những nội dung chưa công khai đầy đủ, chưa đúng nguyên tắc, chưa đúng quy định của pháp luật.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Giám hiệu chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các bộ phận thực hiện kế hoạch công khai. Cuối mỗi học kỳ, tiến hành đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung cho phù hợp.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công khai năm học 2025 – 2026 của trường Tiểu học Lê Hồng Phong. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH; (để b/c)
- TTCM, GV; (để thực hiện)
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Yến